TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 - HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 11/2025/QĐST-HNGĐ	*Hải Phòng, ngày 14 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 18/2025/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị P, sinh năm 1996; nơi ĐKTT: Tổ dân phố C, phường N, quận Đ, thành phố Hải Phòng (nay là tổ dân phố C, phường Đ, thành phố Hải Phòng); nơi sinh sống: Số A, ngõ C đường T, tổ dân phố A, phường H, quận D, thành phố Hải Phòng (số A, ngõ C đường T, tổ dân phố A, phường D, thành phố Hải Phòng);

Bị đơn: Anh Lưu Quang V, sinh năm 1992; nơi cư trú: Số F, ngõ B đường L, tổ dân phố C, phường N, quận Đ, thành phố Hải Phòng (nay là tổ dân phố C, phường Đ, thành phố Hải Phòng).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị P và anh Lưu Quang V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị P và anh Lưu Quang V thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị P và anh V có 01 con chung là Trần Thảo L, sinh ngày 22/6/2016. Chị P và anh V thống nhất giao con cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng

cho đến khi con đủ 18 tuổi; về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, chị P và anh V tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết; hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác về người trực tiếp nuôi con, về cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trường hợp, người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về tài sản chung: Chị P và anh V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị P nhận nộp án phí dân sự sơ thẩm 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006808 ngày 30 tháng 5 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng; chị P được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND khu vực 6 - Hải Phòng;
- THADS TP Hải Phòng;
- UBND phường Ngọc Xuyên, quận Đồ Sơn (nay là phường Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng, GCNKH số 01 ngày 06/01/2015);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Minh Phương